

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; Trụ sở: Đường T, phường B, quận K, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hải L, ông Vũ Duy H, ông Nguyễn Hiền T (Theo văn bản ủy quyền số 81/2019/UQ-CTHĐQT và văn bản ủy quyền số 66/2020/UQ-NCB ngày 24/02/2020).

- **Bị đơn:** Bà Võ Thị Thu S, sinh năm: 1990 và ông Ngô Văn P, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Võ Thị Thu S, ông Ngô Văn P thống nhất còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm tính đến ngày 06/7/2020 là 219.643.997 đồng (trong đó: Nợ gốc trong hạn: 129.500.000 đồng, nợ gốc quá hạn: 47.048.138 đồng, lãi đến hạn: 538.144 đồng, lãi quá hạn: 31.444.668 đồng, phạt quá hạn: 11.113.047 đồng).

- Bà Võ Thị Thu S, ông Ngô Văn P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh vào ngày 01/9/2020

- Trong trường hợp ông P và bà S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì các bên thống nhất xử lý tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1448, tờ bản đồ số 07 được cấp GCN QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 649431 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 07/10/2013 cho ông Ngô Văn P,

địa chỉ tại thôn Đ, xã P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 050/17/HĐTC - 9360 ngày 23/12/2017 và hiện trạng sử dụng đất là một ngôi nhà cấp 4 có 01 tầng và 01 gác đúc xây dựng để ở, diện tích sử dụng khoảng 100m², kết cấu: tường xây, mái lợp tôn; Phần sân trước có chiều dài 7m, trên sân có 01 cây trụ điện và 01 cây ổi và 01 cây nhãn. Có tứ cận như sau:

- + Phía bắc giáp đất ông Bùi Sỹ Đ.
- + Phía Nam giáp nhà đất ông Ngô Văn C.
- + Phía Đông giáp đất bà H.
- + Phía Tây giáp đường nhựa 3,5m.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 5.208.000 đồng (Năm triệu hai trăm lẻ tám nghìn đồng), bà Võ Thị Thu S, ông Ngô Văn P phải chịu.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí 5.208.000 đồng (Năm triệu hai trăm lẻ tám nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000140 ngày 09/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) bà Võ Thị Thu S, ông Ngô Văn P tự nguyện chịu, Ngân hàng đã tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên (đã thu và đã chi). Do đó, bà Võ Thị Thu S, ông Ngô Văn P có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 2.000.000 đồng.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Phú Đạt